

PHẬT NÓI KINH CHUYỂN PHÁP LUÂN

Hán dịch: Đồi Hậu Hán_ An Tức Tam Tạng AN THỂ CAO

Việt dịch: HUYỀN THANH.

Nghe như vậy. Một thời Đức Phật ngồi dưới cái cây trong vườn **Lộc Dã** (Mṛgadāva) tại nước **Ba La Nại** (Vārāṇasī)

Thời có một ngàn vị Tỳ Khuru, các vị Thiên Thần đều đến đầy đầy bên cạnh Đại Hội, ở trong hư không. Lúc đó tự nhiên có **bánh xe Pháp** (Dharma-cakra: Pháp Luân) bay đến xoay chuyển ngay trước mặt Đức Phật.

Đức Phật dùng bàn tay vỗ về bánh xe (Cakra: Luân), nói rằng: “Hãy dừng đi ! Ta từ vô số kiếp đến nay, bị **Danh Sắc** (Nāma-rūpa) chuyển, chịu khổ vô lượng. Nay Ý của **Si Ái** đã dừng lại, Tình của **Lậu Kết** đã cởi bỏ, các **Căn** đã định, Sinh Tử đã cắt đứt, chẳng còn luân chuyển trong năm đường vậy”

Bánh xe liền dừng lại. Khi ấy Đức Phật bảo các Tỳ Khuru: “Thế Gian có hai việc rơi vào **Biên Hành** (lối đi ven bờ). Đệ Tử hành Đạo buông bỏ nhà cửa, suốt đời chẳng nên làm theo. Nhóm nào là hai ?

1_ Nghĩ nhớ **Tham Dục**, không có **Chí** trong sạch.

2_ Nương dựa, dính mắc vào sự luyến ái cái thân chẳng thể tinh tiến. Thế nên lùi về **Biên Hành**, chẳng được gặp Đức Phật, người có đầy đủ Đạo Đức.

Nếu vị Tỳ Khuru này chẳng nghĩ nhớ Tham Dục dính mắc vào hành động luyến ái cái thân, thời có thể được **thọ nhận chính giữa** (Thọ Trung)

Đức Như Lai Tội Chính Giác được **con mắt**, được **Tuệ** (Prajña) từ hai ven bờ, vượt qua, tự mình đến **Nê Hoàn** (Nirvāna: Niết Bàn)

Thế nào gọi là **thọ nhận chính giữa** (Thọ Trung) ? Ấy là **tám con đường ngay thẳng** (tức Bát Chính Đạo: Aṣṭāṅgika-mārga)

1_ **Chính Kiến** (Samyak-dṛṣṭi): *cái thấy chính đúng*

2_ **Chính Tư** (Samyak-saṃkalpa: Chính Tư Duy): *suy nghĩ chính đúng*

3_ **Chính Ngôn** (Samyak- vāc: Chính Ngữ): *nói năng chính đúng*

4_ **Chính Hạnh** (Samyak- karmānta: Chính Nghiệp): *làm công việc chính đúng*

5_ **Chính Mệnh** (Samyak- ājiva): *nuôi mạng sống chính đúng*

6_ **Chính Trì** (Samyak- vyāyāma: Chính Tinh Tiến): *sửa trị chính đúng, hoặc tinh tiến chính đúng*

7_ **Chính Chí** (Samyak- smṛti: Chính Niệm): *ý chí chính đúng, hoặc nghĩ nhớ chính đúng*

8_ **Chính Định** (Samyak- samādhi): *an định Tâm chính đúng*

Nếu các Tỳ Khuru, đầu cuối nghe Đạo, nên biết sâu xa “**Khổ** (Duḥkha-āryāṇisatyāṇi: Khổ Thánh Đế) là **Chân Đế** (Paramārtha)”. Dùng một Tâm thọ nhận con mắt, thọ nhận sự **vắng lặng suy nghĩ** (Thiền Tư), thọ nhận sự **sáng suốt** (Prajña: Tuệ), thấy biết chỗ nghĩ nhớ khiến cho Ý hiểu biết rõ.

Nên biết sâu xa “**Khổ Tập** (Tập Thánh Đế: Samudaya-āryāṇisatyāṇi) **tận hết là Chân Đế**”. Đã thọ nhận con mắt quán sát, vắng lặng suy nghĩ, sáng suốt (Tuệ), thấy biết chỗ ghi nhớ khiến cho Ý hiểu biết rõ. Như vậy tận hết là **Chân Đế**

Thế nào gọi là **Khổ** (Duḥkha-āryāṇisatyāṇi: Khổ Thánh Đế) ? Ấy là Sinh ra, già yếu là khổ. Bệnh tật là Khổ. Lo buồn bực bội là Khổ. Oán ghét mà thường gặp nhau là Khổ. Đã yêu thương nhau mà phải chịu xa lìa là Khổ. Mong cầu mà chẳng được là Khổ. Chủ yếu từ **năm Uẩn** thọ nhận chịu đựng là Khổ

Thế nào gọi là **Khổ Tập** (Samudaya-āryāṇisatyāṇi: Khổ Tập Thánh Đế) ? Ấy là từ **sự luyến ái** (Trṣṇa) mà khiến cho lại có Tính ưa thích chẳng lìa mọi chỗ tham, vui. Sự luyến ái vương vào **Tham Dục** (Rāga-trṣṇa: Dục Ái), sự luyến ái vương vào **sự có hình sắc** (Rūpa-trṣṇa), sự luyến ái vương vào **sự chẳng có hình sắc** (Na-rūpa: Bất sắc ái)... **Tập** (Samudaya) này là Khổ

Thế nào gọi là **Khổ Tận** (Nirodha-āryāṇisatyāṇi: Khổ Diệt Thánh Đế) ? Ấy là hiểu biết từ *sự luyến ái lại có chỗ ưa thích*. **Nghĩ nhớ sự dâm dục** (dâm niệm) thì chẳng thọ nhận, chẳng nghĩ nhớ, không có điều gì khác, không có dâm dục, buông bỏ, lặng nghĩ suy xét vui lập cái có. Như vậy là **Tập** (Samudaya) tận hết.

Thế nào gọi là **Khổ Tập Tận Dục Thọ Đạo** (Mārga-āryāṇisatyāṇi: Đạo Thánh Đế) ? Ấy là thọ nhận, hành tám con đường ngay thẳng: **Chính Kiến, Chính Tư, Chính Ngôn, Chính Hạnh, Chính Mệnh, Chính Tri, Chính Chí, Chính Định**. Đây là **Khổ Tập Tận Thọ Đạo Chân Đế** vậy.

Lại nữa Tỳ Khuru ! **Khổ** (Duḥkha) là Chân Đế. **Khổ Tập** (Samudaya) là Chân Đế. **Khổ Tập Tận** (Nirodha) là Chân Đế. **Khổ Tập Tận Thọ Đạo** (Aṣṭāṅgika-mārga: Bát Chính Đạo) là Chân Đế

Nếu người vốn từ xưa, chưa nghe Pháp này, nên thọ nhận con mắt quán sát, Thiên Hành, thọ nhận **cái thấy sáng suốt** (Tuệ Kiên), thọ nhận sự hiểu biết nghĩ nhớ khiến cho Ý được hiểu biết rõ.

Nếu khiến cho người ở ngay chôn này, chưa nghe Pháp **bốn Đế** (Catvāri-satya) đây thì nên thọ nhận **con mắt Đạo** (Đạo Nhân), thọ nhận **sự vắng lặng suy nghĩ** (Thiền Tư), thọ nhận **sự hiểu biết sáng suốt** (Tuệ Giác) khiến cho Ý thực hành, hiểu biết rõ.

Nếu các người ngay tại chỗ ấy, chưa được nghe Pháp **bốn Đế** này, cũng nên thọ nhận con mắt, thọ nhận **sự vắng lặng suy xét** (Thiền), thọ nhận **sự sáng suốt** (Tuệ), thọ nhận **sự hiểu biết** (Giác) khiến cho Ý được hiểu biết rõ.

Đây là **bốn Đế**, ba lần chuyển, hợp thành 12 việc. Người biết nhưng chưa trong sạch thì Ta chẳng trao cho vậy.

Tất cả Thế Gian, chư Thiên, người dân, hoặc **Phạm** (Brahma), hoặc **Ma** (Māra), **Sa Môn** (Śramaṇa), **Phạm Chí** (Brāhmaṇa: Bà La Môn) tự mình biết, chứng xong thọ nhận hành **Giới, Định, Tuệ Giải Độ Tri Kiến** thành, đây là **bốn Cực**. Sau đời này chẳng còn có lại nữa, lâu dài lìa Thế Gian không có lo lắng nữa.

Khi Đức Phật nói điều này thời nhóm Hiền Giả **A Nhã Câu Lân** (Ājñāta-kaundimya: A Nhã Kiền Trần Như) với tám ngàn **cai** (na do tha: Nayuta) vị Trời đều xa bụi bặm, lìa dơ bẩn, các **con mắt Pháp** (Pháp Nhân: Dharma-cakṣu) được sinh ra

Một ngàn vị Tỳ Khuru ấy **Lậu Tận Ý Giải** (chặt đứt hết tất cả phiền não rồi Tâm được giải thoát) đều đắc **A La Hán** (Arhat) với các **Tập Pháp** bên trên cần phải dứt hết, tất cả đều chuyển. Tiếng của **Chúng Hữu Pháp Luân** (Bhagavat-dharma-cakra: bánh xe Pháp của Đức Thế Tôn) chuyển ba lần.

Chư Thiên, Thế Gian ở tại **Pháp Địa** (Dharma-bhūmi: đất Pháp) không có ai chẳng nghe khắp, cho đến cõi **Tứ Thiên Vương** (catvāsraḥ mahā-rājikāḥ) thứ nhất, **Đạo Lợi Thiên** (Trāyastriṃśa: tức Tam Thập Tam Thiên), **Diễm Thiên** (Yama: Dạ Ma Thiên), **Đâu Thuật Thiên** (Tuṣita: Đâu Suất Thiên), **Bất Kiêu Lạc Thiên** (Nirmita-vaśa-vartinī: Hóa Tự Tại Thiên), **Hóa Ứng Thanh Thiên** (Paranirmita-vaśa-

vartinī: Tha Hóa Tự Tại Thiên) cho đến các cõi **Phạm** (Brahma-deva: Phạm Thiên) trong phút chốc đều nghe khắp.

Bấy giờ cõi Phật, ba ngàn mặt trời mặt trăng, một vạn hai ngàn trời đất đều chấn động lớn. Đây vì Đức **Phật Chúng Hữu** (Buddha-bhagavat: Phật Thế Tôn) bắt đầu ở **Ba La Nại** (Vārāṇasī) dùng bánh xe Pháp vô thượng, chuyên điều chưa chuyên, chiếu soi vô số cõi, các Trời Người theo đây, được đắc Đạo.

Đức Phật nói điều này xong, (*thời Đại Chúng*) đều rất vui vẻ

PHẬT NÓI KINH CHUYỂN PHÁP LUÂN
Hết

20/09/2011